TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN GÒ CÔNG TÂY** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **158**/2021/QĐST-HNGĐ	*Gò Công Tây, ngày 26 tháng 5 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 132/2021/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 4 năm 2021, giữa:

- *Nguyên đơn:* **Lê Thị Cẩm M**, sinh năm 1989;

Địa chỉ: Ấp Thạnh Phú, xã Đồng Thạnh, huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang.

- *Bị đơn:* **Nguyễn Hoàng Bảo L**, sinh năm 1980;

Địa chỉ: Ấp Thạnh Phú, xã Đồng Thạnh, huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* **Lê Thị T**, sinh năm 1951;

Địa chỉ: Ấp Thạnh Phú, xã Đồng Thạnh, huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 57, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 5 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 5 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị Cẩm M và anh Nguyễn Hoàng Bảo L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Lê Thị Cẩm M và anh Nguyễn Hoàng Bảo L thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* Giao con chung tên Nguyễn Hoàng Cẩm H - sinh ngày

30/8/2007 cho anh L trực tiếp nuôi dưỡng, giao con chung tên Nguyễn Cẩm Trúc H - sinh ngày 25/6/2011 cho chị M trực tiếp nuôi dưỡng. Chị M và anh L không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con. Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản.

- *Về tài sản chung:* Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về nợ chung:* Không có.

Anh L còn nợ bà Lê Thị T 18 chỉ vàng 24K. Bà T không yêu cầu anh L trả 18 chỉ vàng 24K trong vụ kiện này, nếu có tranh chấp bà T sẽ khởi kiện trong vụ án khác.

- *Về án phí:* Chị M tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0017305 ngày 26/4/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang nên hoàn lại chị Mai số tiền 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện GCT;
- Chi cục THADS huyện GCT;
- UBND xã Đồng Thạnh, huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ)

Phan Thanh Bình